

Số: /KH-TTT

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về các Luật, Nghị quyết quy phạm pháp luật được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH- HĐPBGDPL, ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục tỉnh về thực hiện truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về các Luật, Nghị quyết quy phạm pháp luật được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp⁽¹⁾, Thanh tra tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về các Luật, Nghị quyết quy phạm pháp luật được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9, các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) các Luật, Nghị quyết được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 và các Nghị định phân cấp, phân quyền liên quan, đảm bảo 100% nội dung được triển khai tới cán bộ, công chức trực thuộc cơ quan Thanh tra tỉnh.

2. Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, gắn hoạt động xây dựng pháp luật với triển khai thi hành và PBGDPL cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan Thanh tra tỉnh và đội ngũ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí ở địa phương, cơ sở.

3. Đẩy mạnh trách nhiệm, tính chủ động của lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo các phòng nghiệp vụ Thanh tra tỉnh trong việc tổ chức thực hiện công tác truyền thông, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức và người lao động, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh đã đề ra.

⁽¹⁾ Tại các kế hoạch của 02 tỉnh trước đây: Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Kon Tum về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 01/KH-HĐPBGDPL ngày 24/01/2025 của Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 722/KH-HĐPBGDPL ngày 07/3/2025 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp tỉnh Kon Tum.

II. CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Nội dung truyền thông, phổ biến pháp luật

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý được giao của Thanh tra tỉnh, các phòng nghiệp vụ và Văn phòng Thanh tra tỉnh tổ chức truyền thông, phổ biến các nội dung cơ bản, điểm mới của các văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm:

- 34 Luật và 09 nghị quyết quy phạm pháp luật được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 (có Phụ lục 1 kèm theo).

- 28 Nghị định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền 02 cấp trong các lĩnh vực nhà nước (có Phụ lục 2 kèm theo).

- 02 Quyết định về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan thanh tra tỉnh; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng và các phòng nghiệp vụ cơ quan Thanh tra tỉnh (có phụ lục 3 kèm theo).

2. Hình thức thực hiện

Các phòng nghiệp vụ chuyên môn và Văn phòng Thanh tra tỉnh chủ động lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp, hiệu quả, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó tập trung vào một số hoạt động như sau:

- Tổ chức các Hội nghị quán triệt, tập huấn, lớp bồi dưỡng chuyên sâu về nội dung và tinh thần của các văn bản quy phạm pháp luật được nêu tại mục 1 nêu trên cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, báo cáo viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý và các địa phương, địa bàn được phân công phụ trách.

- Tổ chức hướng dẫn, giải thích, cung cấp đầy đủ quy định của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết hoặc hướng dẫn tìm kiếm, tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật khi công dân có yêu cầu trong quá trình xem xét, giải quyết vụ việc của công dân; chủ động nắm bắt, theo dõi, tháo gỡ các vấn đề dư luận xã hội quan tâm trong quá trình tổ chức triển khai thi hành pháp luật.

- Các hình thức khác phù hợp theo yêu cầu thực tiễn của đơn vị.

3. Thời gian thực hiện: Trong Quý III, IV năm 2025 và duy trì các hoạt động này thường xuyên trong những năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng và các Phòng nghiệp vụ Thanh tra tỉnh chủ động tổ chức các hội nghị phổ biến, quán triệt và triển khai các nhiệm vụ tại Phần II của Kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo kết quả hoạt động của các phòng nghiệp vụ 06 tháng, 1 năm)

gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo Hội đồng PBGDPL tỉnh theo quy định.

2. Các Phòng nghiệp vụ và Văn phòng thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức truyền thông, phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung nêu tại phần II của Kế hoạch này cho đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại các địa bàn, địa phương được phân công phụ trách.

3. Giao Văn phòng thanh tra sở phối hợp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Được sử dụng kinh phí chi thường xuyên năm 2025 và các nguồn khác theo quy định của pháp luật của cơ quan để thực hiện kế hoạch này.

5. Kính đề nghị Sở Tư pháp cung cấp tài liệu, đề cương tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật được nêu tại Mục 1 phần II của Kế hoạch này.

Trên đây là nội dung triển khai thực hiện Kế hoạch số 06/KH- - HDPBGDPL, ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục tỉnh của thanh tra tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các phòng nghiệp vụ báo cáo về Văn phòng Thanh tra tỉnh để tổng hợp, đề xuất, trình lãnh đạo xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng PBGDPL tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Đảng ủy Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ (t/h);
- Chi hội luật gia thanh tra tỉnh (p/h t/h);
- Lưu: VT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Trần Thanh Trung

Phụ lục 1
CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV
THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP LẦN THỨ 9

(kèm theo Kế hoạch số /KH-TTT ngày /7/2025 của Thanh tra tỉnh

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi);
2. Luật Nhà giáo;
3. Luật Việc làm (sửa đổi);
4. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi);
5. Luật Công nghiệp công nghệ số;
6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo;
7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;
8. Luật Hóa chất (sửa đổi);
9. Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
10. Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi);
11. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
12. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
13. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
14. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam;
15. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân;
16. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân;
17. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;
18. Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi);
19. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng;
20. Luật Thanh tra (sửa đổi);
21. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính;
22. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
23. Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi);

24. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

25. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự;

26. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

27. Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc;

28. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

29. Luật Đường sắt (sửa đổi);

30. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;

31. Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi);

32. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

33. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

34. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng;

35. Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

36. Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng;

37. Nghị quyết về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;

38. Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm Viện kiểm sát nhân dân khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công;

39. Nghị quyết về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

40. Nghị quyết về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân;

41. Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi;

42. Nghị quyết về việc kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp;

43. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nội quy Kỳ họp Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội./.

Phụ lục 2
CÁC NGHỊ ĐỊNH VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP,
PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH QUYỀN 02 CẤP
TRONG CÁC LĨNH VỰC NHÀ NƯỚC

(kèm theo Kế hoạch số /KH-TTT ngày /7/2025 của Thanh tra tỉnh

1. Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
2. Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
3. Nghị định số 122/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý thuế.
4. Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.
5. Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.
6. Nghị định số 126/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực dự trữ quốc gia.
7. Nghị định số 127/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.
8. Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.
9. Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
10. Nghị định số 130/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực thống kê.
11. Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và môi trường.
12. Nghị định số 132/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

13. Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

14. Nghị định số 134/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đối ngoại.

15. Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

16. Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

17. Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

18. Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

19. Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

20. Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.

21. Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

22. Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

23. Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

24. Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.

25. Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

26. Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

27. Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.

28 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai./.

Phụ lục 3

CÁC QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CƠ QUAN THANH TRA TỈNH; QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA VĂN PHÒNG VÀ CÁC PHÒNG NGHIỆP VỤ THUỘC THANH TRA TỈNH

(kèm theo Kế hoạch số /KH-TTT ngày /7/2025 của Thanh tra tỉnh)

1. Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND, ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quyết định số 06/QĐ-TTT ngày 4 tháng 7 năm 2025 của Thanh tra tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng và các phòng Nghiệp vụ thuộc thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.